

Số: 18/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Pilao T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Chị Pinăng Thị N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Pilao T và chị Pinăng Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Pilao T và chị Pinăng Thị N cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Pilao T và chị Pinăng Thị N có 02 (Hai) người con chung là các cháu Pinăng Thị Tổ T1, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2011; Pinăng Thị Tú A, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2017.

Anh T và chị N thống nhất giao các cháu Pinăng Thị Tổ T1 và Pinăng Thị Tú A cho chị N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Pilao T và chị Pinăng Thị N là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã B T là Xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Anh T và chị N đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho anh T và chị N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Bắc Ái Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sấm A Tác